TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108 /2023/QĐCNTTLH	*Nghi Lộc, ngày 17 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58; 81, 82, 83; 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Văn M và chị Võ Thị Đ

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Văn M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/6/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Trần Văn M, sinh năm 1975

Địa chỉ: xóm 2 xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Chị Võ Thị Đ, sinh năm 1977

Địa chỉ: Xóm 2 xã Nghi Thịnh, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn M và chị Võ Thị Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trần Văn T, sinh ngày 04/8/2006 cho anh Trần Văn M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Các con chung: Trần Thị Kim L, sinh ngày 21/4/1999 và Trần Thị Kim L, sinh ngày 19/01/2004 đã trên 18 tuổi, trưởng thành, anh M, chị Đ không yêu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Anh M, chị Đ không yêu cầu giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Văn M và chị Võ Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí, chi phí hòa giải: Anh M, chị Đ không phải chịu chi phí, lệ phí Hòa giải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- CCTHADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã Nghi Thịnh;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Vân